

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM**  
**HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

---

**Lại Lâm Anh**

**QUẢN LÝ KINH TẾ BIỂN: KINH NGHIỆM  
QUỐC TẾ VÀ VẬN DỤNG VÀO VIỆT NAM**

**LUẬN ÁN TIẾN SỸ KINH TẾ**

**HÀ NỘI - 2013**

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM**  
**HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

---

**Lại Lâm Anh**

**QUẢN LÝ KINH TẾ BIÊN: KINH NGHIỆM**  
**QUỐC TẾ VÀ VẬN DỤNG VÀO VIỆT NAM**

*Chuyên ngành* : Kinh tế Thế giới và Quan hệ Kinh tế Quốc tế  
*Mã số* : 62.31.07.01

**LUẬN ÁN TIẾN SỸ KINH TẾ**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:**

- 1. PGS. TS. Nguyễn Thanh Đức**
- 2. PGS. TS. Bùi Tất Thắng**

**HÀ NỘI - 2013**

***Lời cam đoan***

*Tôi xin cam đoan, đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu thu thập, trích dẫn, xử lý từ các nguồn chính thức và/hoặc của riêng tác giả. Kết quả nêu trong luận án là trung thực, chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nào khác.*

***Tác giả luận án***

***Lại Lâm Anh***

## MỤC LỤC

	Trang
Trang bìa .....	i
Lời cam đoan.....	iii
Mục lục .....	iv
Danh mục các chữ viết tắt .....	vii
Danh mục các hình .....	x
Danh mục các bảng .....	xi
MỞ ĐẦU .....	1
 <b>Chương 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA QUẢN LÝ KINH TẾ BIỂN</b>	
1.1. Các khái niệm cơ bản về quản lý kinh tế biển.....	14
1.1.1. Khái niệm kinh tế biển .....	14
1.1.2. Quản lý kinh tế biển .....	16
1.2. Vai trò của quản lý kinh tế biển .....	19
1.3. Một số quan điểm và cách tiếp cận về quản lý kinh tế biển.....	23
1.3.1. Quản lý tổng hợp kinh tế biển.....	23
1.3.2. Lý thuyết phát triển không cân đối (unbalanced growth) hay các “cực tăng trưởng” (A. Hirschman và F. Perrons) .....	25
1.3.3. Quản lý để phát triển kinh tế theo “Vòng quay quốc tế có lợi” trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành của vùng duyên hải (Wang Jian).....	26
1.3.4. Chính sách quản lý thúc đẩy phát triển các trung tâm kinh tế biển trong cạnh tranh quốc tế .....	27
1.3.5. Biến đổi khí hậu, môi trường và phát triển bền vững .....	28
1.3.6.. Chủ nghĩa cực đoan.....	29
1.3.7. Chủ nghĩa lý tưởng.....	31
1.3.8. Chủ nghĩa hiện thực .....	32
1.4. Những vấn đề pháp lý liên quan tới quản lý kinh tế biển .....	33
1.4.1. Công pháp quốc tế về biển .....	33
1.4.2. Luật pháp quốc gia về biển .....	42
 <b>Chương 2 QUẢN LÝ KINH TẾ BIỂN CỦA THẾ GIỚI: TRƯỜNG HỢP TRUNG QUỐC, MALAYSIA VÀ SINGAPORE</b>	
2.1. Quản lý kinh tế biển của Trung Quốc .....	44
2.1.1. Quan điểm, Chiến lược kinh tế biển của Trung Quốc .....	44
2.1.2. Thực trạng quản lý kinh tế biển của Trung Quốc .....	47

2.1.2.1. <i>Quản lý kinh tế hàng hải của Trung Quốc</i> .....	47
2.1.2.2. <i>Quản lý Các khu kinh tế ven biển của Trung Quốc</i> .....	53
2.1.3. <i>Đánh giá thực trạng quản lý kinh tế biển của Trung Quốc</i> .....	56
2.1.3.1. <i>Những thành công trong quản lý kinh tế biển của Trung Quốc</i> .....	56
2.1.3.2. <i>Các vấn đề tồn tại trong quản lý kinh tế biển của Trung Quốc</i> .....	59
2.1.4. <i>Một số bài học về quản lý kinh tế biển của Trung Quốc</i> .....	62
2.2. <i>Quản lý kinh tế biển của Malaysia</i> .....	63
2.2.1. <i>Quan điểm, chiến lược quản lý kinh tế biển của Malaysia</i> .....	63
2.2.2. <i>Thực trạng quản lý kinh tế biển của Malaysia</i> .....	64
2.2.2.1. <i>Quản lý hệ thống cảng biển của Malaysia</i> .....	64
2.2.2.2. <i>Quản lý vận tải bằng tàu biển của Malaysia</i> .....	67
2.2.2.3. <i>Phát triển nguồn nhân lực, an toàn và an ninh hàng hải, hợp tác quốc tế về hàng hải của Malaysia</i> .....	71
2.2.3. <i>Đánh giá thực trạng quản lý kinh tế biển của Malaysia</i> .....	73
2.2.3.1. <i>Những thành công trong quản lý kinh tế biển của Malaysia</i> .....	73
2.2.3.2. <i>Các vấn đề tồn tại trong quản lý kinh tế biển của Malaysia</i> .....	75
2.2.4. <i>Một số kinh nghiệm trong quản lý kinh tế biển của Malaysia</i> .....	76
2.3. <i>Quản lý kinh tế biển của Singapore</i> .....	78
2.3.1. <i>Quan điểm, chiến lược quản lý kinh tế biển của Singapore</i> .....	78
2.3.2. <i>Thực trạng quản lý kinh tế biển của Singapore</i> .....	79
2.3.2.1. <i>Quản lý kinh tế hàng hải của Singapore:</i> .....	79
2.3.2.2. <i>Quản lý khai thác dầu mỏ và khoáng sản của Singapore</i> .....	84
2.3.2.3. <i>Du lịch biển của Singapore</i> .....	86
2.3.3. <i>Đánh giá thực trạng quản lý kinh tế biển của Singapore</i> .....	88
2.3.3.1. <i>Những thành công trong quản lý kinh tế biển của Singapore</i> .....	88
2.3.3.2. <i>Các vấn đề còn hạn chế trong quản lý kinh tế biển của Singapore</i> ....	89
2.3.4. <i>Một số bài học về quản lý kinh tế biển của Singapore</i> .....	90
2.4. <i>Một số vấn đề có tính chất quy luật trong quản lý kinh tế biển thế giới</i> .....	91
<b>Chương 3 VẬN DỤNG KINH NGHIỆM QUẢN LÝ KINH TẾ BIỂN CỦA THẾ GIỚI VÀO VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ GỢI Ý CHÍNH SÁCH</b>	
3.1. <i>Tầm quan trọng của quản lý kinh tế biển ở Việt Nam</i> .....	94
3.2. <i>Thực trạng quản lý kinh tế biển Việt Nam</i> .....	95

3.2.1. Quan điểm chiến lược về phát triển kinh tế biển Việt Nam.....	95
3.2.2. Hệ thống luật biển Việt Nam .....	97
3.2.3. Quy hoạch phát triển kinh tế biển Việt Nam .....	99
3.2.4. Quản lý các lĩnh vực kinh tế biển Việt Nam.....	100
3.2.4.1. <i>Quản lý hệ thống cảng biển Việt Nam</i> .....	100
3.2.4.2. <i>Quản lý ngành tàu biển Việt Nam</i> .....	103
3.2.4.3. <i>Quản lý khai thác khoáng sản biển Việt Nam</i> .....	107
3.2.4.4. <i>Quản lý khai thác hải sản biển Việt Nam</i> .....	114
3.2.4.5. <i>Quản lý du lịch biển Việt Nam</i> .....	119
3.2.4.6. <i>Quản lý các khu kinh tế ven biển Việt Nam</i> .....	123
3.2.4.7. <i>Tranh chấp biển đảo Việt Nam</i> .....	128
3.3. Một số kinh nghiệm thế giới rút ra cho quản lý kinh tế biển Việt Nam và gợi ý chính sách .....	132
3.3.1. Các chính sách phát triển kinh tế biển Việt Nam phải hướng tới phát huy lợi thế địa kinh tế trong phát triển kinh tế biển Việt Nam, cần đưa Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về biển.....	133
3.3.2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan tới kinh tế biển .....	134
3.3.3. Hoàn thiện các tổ chức cơ quan quản lý kinh tế biển .....	135
3.3.4. Chiến lược và chính sách phát triển nguồn nhân lực cho kinh tế biển ...	135
3.3.5. Phát triển kinh tế biển có trọng điểm .....	136
3.3.6. Kinh nghiệm quản lý kinh tế hàng hải .....	137
3.3.7. Kinh nghiệm quản lý khai thác dầu khí và khoáng sản .....	140
3.3.8. Kinh nghiệm về khai thác hải sản .....	141
3.3.9. Kinh nghiệm quản lý du lịch biển.....	142
KẾT LUẬN .....	146
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ.....	148
TÀI LIỆU THAM KHẢO .....	149
PHỤ LỤC .....	164

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

<b>Chữ tắt</b>	<b>Tên gốc tiếng Anh</b>	<b>Tên tiếng Việt</b>
AAPA	American Association of Port Authorities	Hiệp hội Cảng Mỹ
CITOS	Computer Integrated Terminal Operations System	Hệ thống Quản lý Tích hợp bằng Máy tính
CZ	Contiguous Zone	Vùng tiếp giáp
CS	Continental Shelf	Thềm lục địa
DOC	Declaration on the conduct of parties in the South China Sea	Tuyên bố về quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông
DOF	Department of Fisheries of Malaysia	Bộ Thủy sản của Malaysia
DSLБ	Domestic Shipping Licensing Board	Ban Cấp phép Vận chuyển Nội địa
DWT	Dead Weight Tons 1 DWT = 2.240 pounds = 1.016,05 kg (1.000 kg = 1 tấn)	Là đơn vị đo lường hàng hóa được dùng trong vận tải biển
EDB	The Economic Development Board of Singapore	Ban Phát triển Kinh tế của Singapore
EDI	Electronic Data Interchange	Hệ thống trao đổi dữ liệu điện tử
EEZ	Exclusive Economic Zone	Vùng đặc quyền kinh tế
EPU	Economic Planning Unit	Ban Kinh tế Kế hoạch Malaysia
EU	European Union	Liên Minh Châu Âu
FEU	Forty-foot Equivalent Unit. 1 FEU = 2 TEU	Là đơn vị đo của hàng hóa được công ten nơ (container) hóa tương đương với một côngtenơ tiêu chuẩn 40 ft (dài) × 8 ft (rộng) × 8,5 ft (cao) (khoảng 78 m <sup>3</sup> thể tích).

FRI	Fisheries Research Institute	Viện Nghiên cứu Thủy sản
GRT	Gross Register Tonnage 1 GRT = 100 cubic feet (2,83168466 m <sup>3</sup> )	GRT là “Dung tích đăng ký”. Gồm toàn bộ thể tích các khoang trống của con tàu. 1GRT = 2,83168466 m <sup>3</sup> . Tùy cách tính của mỗi cơ quan đăng kiểm nên GRT của 1 con tàu là không đồng nhất. GRT thường dùng làm đơn vị tính cảng phí, hoa tiêu phí...
IAPH	International Association of Ports and Harbors	Hiệp hội Cảng và Cảng biển Quốc tế
IMC	International Maritime Center	Trung tâm Hàng Hải Quốc tế
IZ	International Zone	Biển quốc tế
IW	Internal Water	Nội thủy
MISC	Malaysian International Shipping Corporation	Tổng công ty vận chuyển Quốc tế Malaysia
MSO	Merchant Shipping Ordinance	Cơ quan Quản lý Hàng hải
MATRA DE	The Malaysian External Trade Development Corporation	Cơ quan Phát triển Ngoại thương Malaysia
MIDA	Malaysian Industrial Development Authority	Cơ quan Quản lý Công nghiệp Malaysia
MIMA	Maritime Institute of Malaysia	Viện Hàng hải Malaysia
MPA	the Maritime and Port Authority of Singapore	Cơ quan Quản lý Biển và Cảng biển Singapore
nm	Nautical mile	Hải lý
PIPS	Port Improvement Plan of Singapore	Bảng kế hoạch nâng cấp cảng Singapore
R&D	Research and Development	Nghiên cứu và phát triển
RM	Ringit	Đơn vị tiền tệ của Malaysia
STB	Singapore Tourism Board	Tổng cục Du lịch Singapore



TEU	Twenty-foot Equivalent Units 2 TEU = 1 FEU	Là đơn vị đo của hàng hóa được công ten nơ (container) hóa tương đương với một côngtenơ tiêu chuẩn 20 ft (dài) × 8 ft (rộng) × 8,5 ft (cao) (khoảng 39 m <sup>3</sup> thể tích).
TNCs	Trans National Corporations	Các công ty xuyên quốc gia
TNHH		Trách nhiệm hữu hạn
TSB	Territorial Sea Baseline	Đường cơ sở
TS	Territorial Sea	Lãnh Hải
UNCTAD	United Nations Conference on Trade and Development	Diễn đàn Thương mại và Phát triển Liên Hiệp quốc
UNCLOS	United Nations Convention on the Law of the Sea	Công ước Liên hợp quốc về Luật biển
VASEP	Vietnam Association of Seafood Exporters and Producers	Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam
WB	World Bank	Ngân hàng Thế giới

## DANH MỤC CÁC HÌNH

Trang

Hình 1.1: Sơ đồ quản lý kinh tế biển.....	17
Hình 1.2: Chiến lược quản lý kinh tế biển .....	19
Hình 1.3: Ba cách hiểu về Lãnh hải và đường cơ sở theo Điều 3 và Điều 7 UNCLOS .....	36
Hình 1.4: Quy định về vùng biển theo UNCLOS .....	37
Hình 1.5: Tổng hợp không gian biển theo UNCLOS .....	40
Hình 1.6: Đường trung tuyến phân định ranh giới biển theo Điều 15 UNCLOS ...	41
Hình 2.1: 10 cảng lớn nhất thế giới năm 2011 .....	48
Hình 2.2: Vận tải hàng hóa bằng đường biển của Trung Quốc .....	51
Hình 2.3: Vận tải hàng hóa bằng đường biển của Hồng Kông .....	51
Hình 2.4: Vận tải hàng hóa bằng đường biển của Malaysia .....	70
Hình 2.5: Vận tải bằng công ten nơ của cảng Singapore .....	80
Hình 2.6: Vận tải hàng hóa bằng đường biển của Singapore.....	84
Hình 2.7: Xuất khẩu dầu thô của Singapore.....	85
Hình 3.1: Xếp hạng cảng biển thế giới theo tiêu chí số hàng qua cảng .....	103
Hình 3.2: Vận tải bằng tàu biển của Việt Nam .....	104
Hình 3.3: Xuất khẩu dầu thô của Việt Nam .....	109
Hình 3.4: Sản lượng khai thác than sạch của Việt Nam.....	111
Hình 3.5: Tổng giá trị than đá xuất khẩu của Việt Nam .....	111
Hình 3.6: Sản lượng sản xuất muối của Việt Nam.....	113